

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
KHOA DU LỊCH

CHUẨN ĐẦU RA

NGÀNH DU LỊCH

Trình độ đào tạo: Đại học
Loại hình đào tạo: Chính quy
Mã ngành : 7810101

Thanh Hóa, năm 2019

H11.11.01.10
(11)

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA
THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số: 1221/QĐ-DVTD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chuẩn đầu ra các ngành đào tạo bậc đại học
của trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ vào Quyết định số: 1221/TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng VHNT Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số Số: 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Trường Đại học;

Căn cứ Công văn 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/04/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-DVTD ngày 18/4/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa về việc ban hành Quy định xây dựng, rà soát và phát triển chuẩn đầu ra năm 2018;

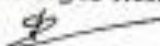
Căn cứ Kết luận số 690/KL-DVTD ngày 16/7/2019 của Hội đồng Khoa học Đào tạo trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa về việc thống qua chuẩn đầu ra các ngành đào tạo bậc đại học;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành "Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo bậc đại học của trường trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa" (có văn bản chi tiết kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông/bà Trưởng các đơn vị trong Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Các PHT (bắt buộc);
- Như điều 3 (bắt buộc);
- Đăng tải Website;
- Lưu: VP, các khoa đào tạo.


PGS.TS. Trần Văn Thúc

Thanh Hóa, ngày 02 tháng 08 năm 2019

CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

Ngành: Du lịch

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 748b /QĐ-ĐVTDT ngày 02 tháng 08 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

- 1. Ngành/Chuyên ngành đào tạo:** Du lịch
- 2. Mã chuyên ngành:** 7810101
- 3. Trình độ đào tạo:** Đại học
- 4. Loại hình đào tạo:** Chính quy
- 5. Điều kiện tuyển sinh:**

- *Đối tượng tuyển sinh:* Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng. (Người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận đã hoàn thành các môn văn hóa THPT theo quy định).

Phạm vi tuyển sinh: cả nước

Hình thức tuyển sinh: Tổ chức thi tuyển và xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo; Đề án tuyển sinh của trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, theo các phương thức sau:

Phương thức 1: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập THPT.

Phương thức 3: Tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Điều kiện tốt nghiệp:

Sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu của CTĐT, đạt chuẩn đầu ra của CTĐT;
- Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên;
- Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định của trường (Tiếng Anh bậc 3 theo Khung 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo Thông tư 01/2014; Chứng chỉ tin học theo Thông tư 03/2014).
- Có chứng chỉ GDQPAN và hoàn thành học phần GDTC.
- Có đơn gửi Phòng Quản lý Đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp (đối với những sinh viên tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khóa học,

hoặc chưa muốn tốt nghiệp vì có nhu cầu học cải thiện để nâng hạng xếp loại tốt nghiệp).

7. Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân

8. Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Đào tạo nhân lực du lịch chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài góp phần đưa du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức cơ sở và chuyên môn vững vàng, có kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu, có kỹ năng tư duy sáng tạo để giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động du lịch và lễ hành; có trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc đa văn hóa, có khả năng tự học để thích ứng với sự phát triển kinh tế xã hội trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kiến thức

M1: Nắm vững những kiến thức cơ bản của khoa học xã hội nhân văn, khoa học du lịch cũng như những kiến thức chuyên sâu trong các lĩnh vực khác nhau của hoạt động du lịch;

M2: Có kiến thức chuyên ngành du lịch như: hướng dẫn du lịch, thiết kế, tổ chức và điều hành các chương trình du lịch, nghiên cứu phát triển các sản phẩm du lịch, các loại hình du lịch.

2.2. Về kỹ năng:

M3: Có kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu của hoạt động thiết kế và tổ chức thực hiện chương trình du lịch.

M4: Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, giao tiếp bằng ngoại ngữ đủ để làm việc trong môi trường làm việc liên ngành, đa văn hóa, đa quốc gia.

M5: Có năng lực thực hành hoạt động thiết kế, tư vấn và thực hiện chương trình du lịch.;

M6. Trình độ về ngoại ngữ: tiếng Anh đạt trình độ B1 khung tham chiếu Châu Âu, áp dụng thành thạo các hiện tượng ngữ pháp, cấu trúc và từ vựng trong cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; đọc hiểu các tài liệu tiếng Anh thông thường và chuyên ngành đơn giản.

M7 Thành thạo tin học cơ bản, tin học văn phòng và tin học ứng dụng trong hoạt động du lịch.

2.3. Thái độ

M8. Có ý thức trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỉ luật và tác phong làm việc khoa học;

M9. Có ý thức bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa trong học tập, nghiên cứu và hoạt động du lịch.

III. CHUẨN ĐẦU RA (Theo quy định tại Thông tư 07/20215)

1. Kiến thức

**Kiến thức giáo dục đại cương*

C1: Hiểu biết những kiến thức liên ngành về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa và các khoa học liên quan ứng dụng trong du lịch. Biết, hiểu, phân tích được những nguyên lý, kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng trong ngành Du lịch;

** Kiến thức cơ sở ngành*

C2: Biết, hiểu, phân tích được những kiến thức cơ bản của các khoa học thuộc lĩnh vực xã hội & nhân văn vận dụng trong ngành Du lịch;

C3: Vận dụng được những kiến thức liên ngành về xã hội, văn hóa, khoa học, luật pháp... trong kinh doanh du lịch và góp phần tích cực vào nghiên cứu, phát triển du lịch một cách bền vững.

**Kiến thức chuyên ngành*

C4: Hiểu, phân tích, đánh giá, vận dụng được những quan điểm, lý thuyết, các vấn đề cơ bản của khoa học du lịch vào thực tiễn hoạt động nghiên cứu và kinh doanh du lịch;.

C5: Hiểu biết về các nền văn hóa khác nhau của Việt Nam và thế giới và vận dụng linh hoạt trong thực tiễn nghề nghiệp du lịch.

** Kiến thức bổ trợ*

C6: Hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng được những phương pháp nghiên cứu khoa học nói chung và ứng dụng trong du lịch nói riêng, từ những phương pháp truyền thống định tính đến những phương pháp hiện đại có sử dụng các công cụ, thiết bị, phần mềm tin học;

2. Kỹ năng

C7: Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực được đào tạo; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền;

C8: Biết lập kế hoạch cho nghề nghiệp tương lai trong ngành du lịch, dịch vụ;

C9: Vận dụng được kỹ năng thực hành nghề hướng dẫn, lễ hành, tổ chức sự kiện; biết sắp xếp, giám sát và điều hành công việc đảm bảo nguyên tắc, quy trình làm việc tốt nhất;

C10: Biết xác định đúng trình độ và hiểu năng lực của bản thân, không tự ti nhưng cũng không tự cao, tự đại;

C11: Thành thạo kỹ năng làm việc độc lập và thành công trong các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các đơn vị kinh doanh của ngành du lịch, dịch vụ, tự khẳng định năng lực và phẩm chất của mình trong tập thể, trong tổ chức;

C12: Biết tạo dựng mối quan hệ với đồng nghiệp và đối tác trong và ngoài cơ quan trong ngành du lịch; Biết phân loại và tiếp cận người tiêu dùng du lịch, thuyết phục và chia sẻ với khách hàng; Vận dụng linh hoạt kỹ năng chăm sóc khách hàng và các đối tác trong du lịch, dịch vụ;

C13: Phân tích, đánh giá vận dụng linh hoạt kiến thức vào thực tiễn xây dựng, tổ chức chương trình du lịch, điều hành du lịch, hướng dẫn, các nghiệp vụ tổ chức sự kiện...; Thực hiện, vận dụng linh hoạt kỹ năng đặt mục tiêu, định hướng hành động, thực hiện mục tiêu trong nghề nghiệp; Thực hiện, vận dụng linh hoạt kỹ năng tạo động lực làm việc cho bản thân và đồng nghiệp trong du lịch, dịch vụ;

3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

C14: Có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

C15: có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn ở quy mô trung bình.

4. Về phẩm chất đạo đức

- Có tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc; Sẵn sàng đương đầu với khó khăn; Kiên trì, chăm chỉ, nhiệt tình, say mê sáng tạo; Cảm thông, chia sẻ với đồng nghiệp;

- Chính trực, tự tin, linh hoạt, phản biện; Tuân thủ các tiêu chuẩn và nguyên tắc đạo đức; Có tinh thần tự tôn, hiểu biết văn hóa.

- Công bằng, trung thực, có trách nhiệm, đáng tin cậy; Tác phong làm việc chuyên nghiệp, chủ động, độc lập; Hiểu và ứng xử đúng mực, hợp với thuần phong mỹ tục của Việt Nam.

- Xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân, có tư cách, tác phong đúng đắn của người công dân, tuân thủ pháp luật và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; Có chuẩn mực đạo đức trong các quan hệ xã hội, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng và đất nước; Có lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc;

IV. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TOÀN KHÓA

TT	Khối kiến thức, số tín chỉ (TC)	Loại học phần	Số TC
1	Kiến thức Giáo dục đại cương: 37 TC	Bắt buộc	37
		Tự chọn	0
2	Kiến thức Giáo dục chuyên nghiệp: 88 TC		
2.1	Kiến thức cơ sở ngành: 27 TC	Bắt buộc	21
		Tự chọn	06
2.2	Kiến thức ngành và chuyên ngành: 32TC	Bắt buộc	30
		Tự chọn	02
2.3	Kiến thức bổ trợ ngành và chuyên ngành: 12TC		12
2.4	Thực tế, thực tập nghề nghiệp: 17 TC		17
	Tổng số tín chỉ của CTĐT		125

V.THÔNG TIN TUYỂN SINH

- Theo quy chế tuyển sinh Đại học, Cao đẳng chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương, có sức khỏe đảm bảo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phương thức tuyển sinh thực hiện theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nhà trường hằng năm.

- Dự kiến quy mô tuyển sinh

VI. QUY TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

Thực hiện theo Quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

VII. CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ

Theo Điều 22, Quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.

Xếp loại	Thang điểm 10	Thang điểm 4	
		Điểm chữ	Điểm số
Đạt (được tích lũy)	8,5 - 10	A	4,0
	7,8 - 8,4	B ⁺	3,5
	7,0 - 7,7	B	3,0
	6,2 - 6,9	C ⁺	2,5
	5,5 - 6,1	C	2,0
	4,8 - 5,4	D ⁺	1,5
	4,0 - 4,7	D	1,0
Không đạt	< 4	F	0

VIII.VỊ TRÍ VIỆC LÀM SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sau khi học xong chương trình, người học có khả năng đảm nhận các vị trí công tác sau:

- HDV du lịch cho các công ty du lịch lữ hành, các khu, điểm du lịch;
- Nhân viên khảo sát, thiết kế tour;
- Nhân viên marketing, tư vấn, chào bán tour;
- Nhân viên điều hành các chương trình du lịch;
- Nhân viên tổ chức sự kiện, teambuilding...tại các Công ty tổ chức sự kiện;
- Tự tạo lập doanh nghiệp DL, lữ hành và tổ chức kinh doanh theo luật định.
- Chuyên viên, cán bộ quản lý tại các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp có liên quan đến du lịch; các tổ chức phi chính phủ;
- Nghiên cứu và giảng dạy về du lịch tại các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu liên quan tới các lĩnh vực du lịch và lữ hành.

IX. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

Các CTĐT và tài liệu đã tham khảo, đối sánh để rà soát, điều chỉnh, xây dựng CDR của chương trình đào tạo Đại học ngành Du lịch, gồm:

1. Chương trình đào tạo

- Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Du lịch Trường Du lịch, Đại học Huế
- Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Du lịch Trường Đại học Vinh
- Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Du lịch Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
- Chuẩn đầu ra của CTĐT ngành Du lịch Trường Đại học Penikaa

2. Tài liệu tham khảo

- Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ.
- Công văn số 2196/BGDĐT- GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo.
- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam.
- Luật Giáo dục Đại học số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Văn Tuyền

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Văn Tuyền